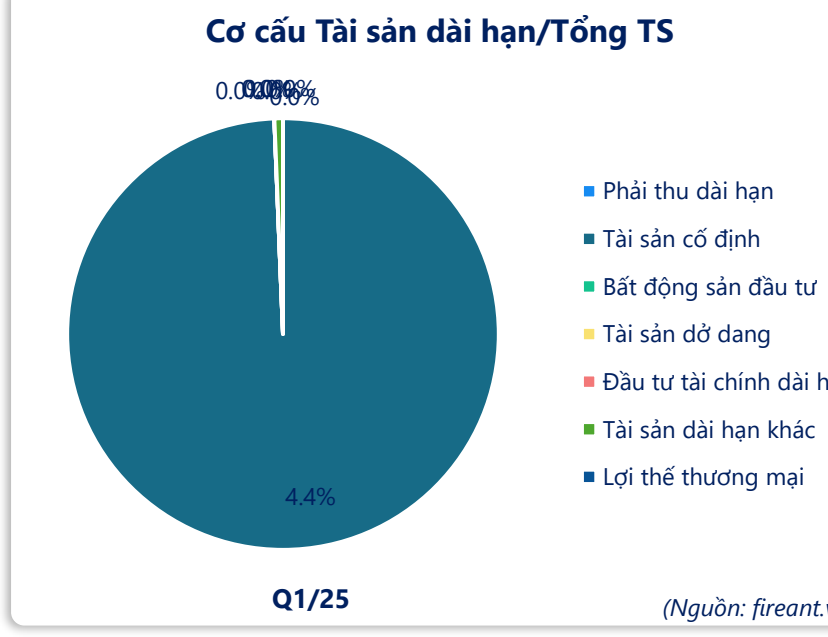
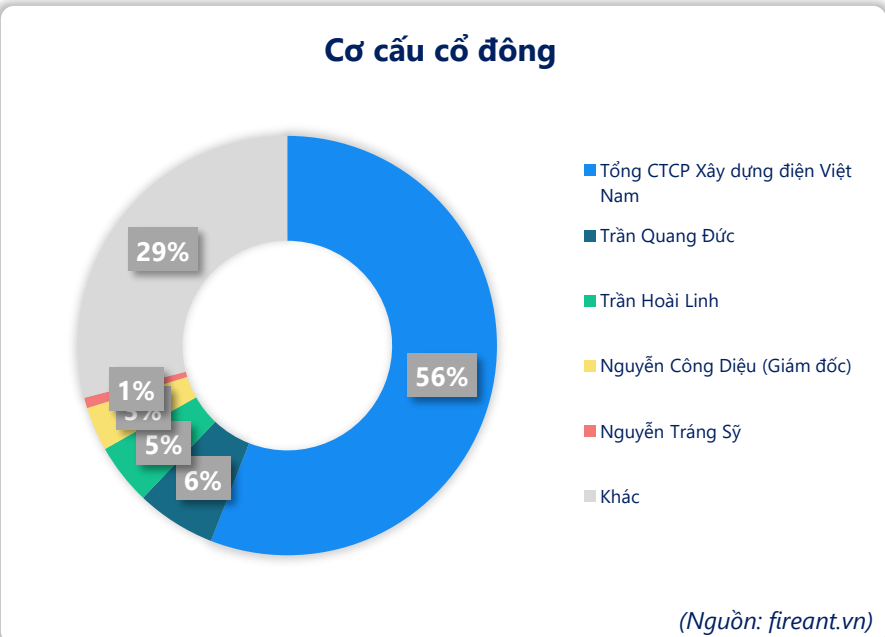
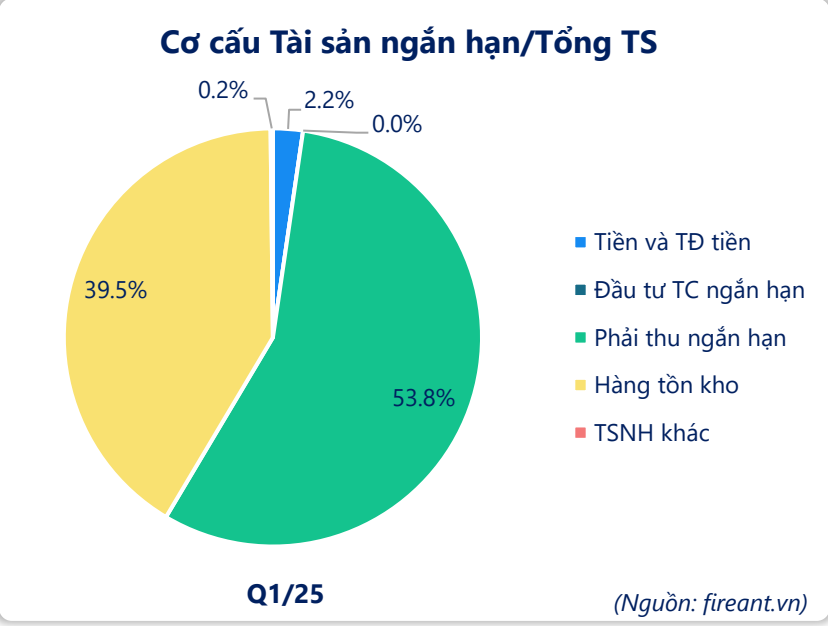
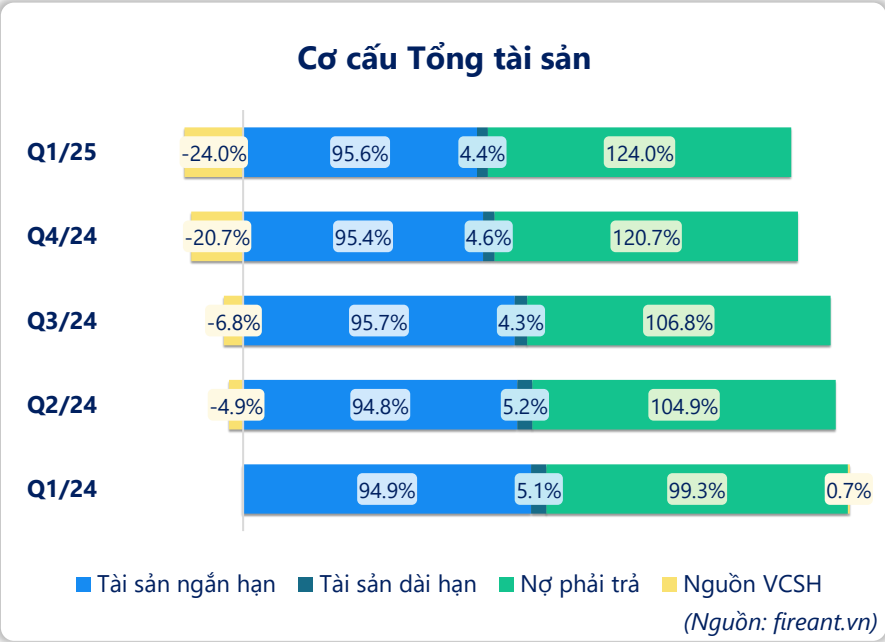
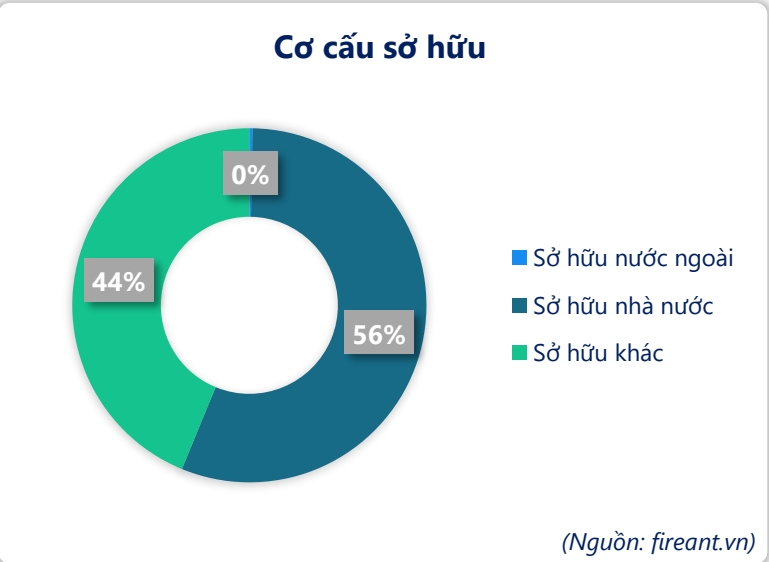
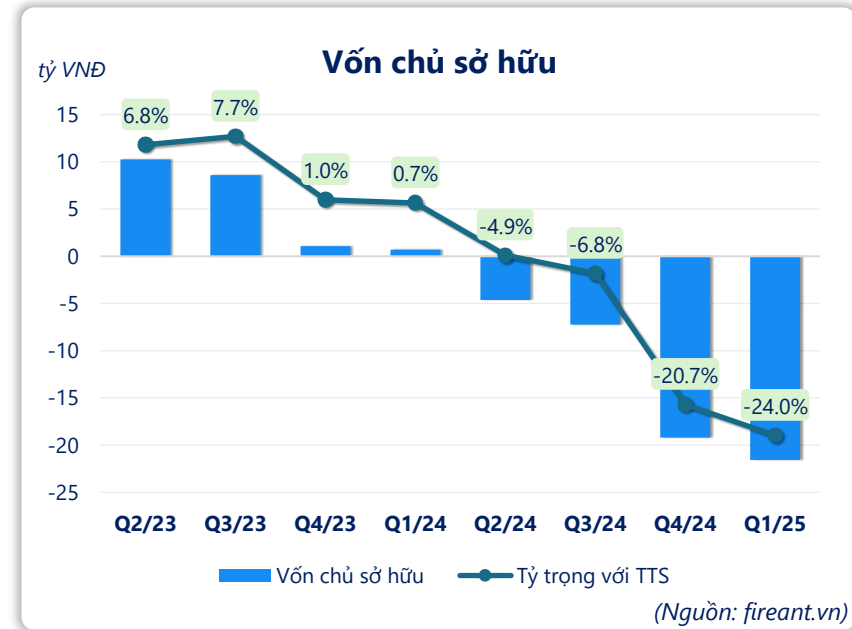
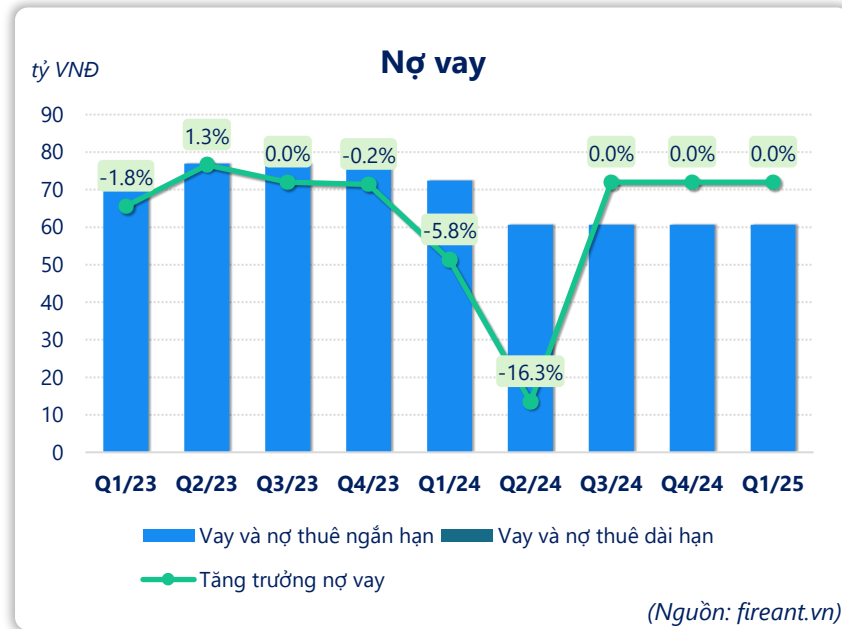
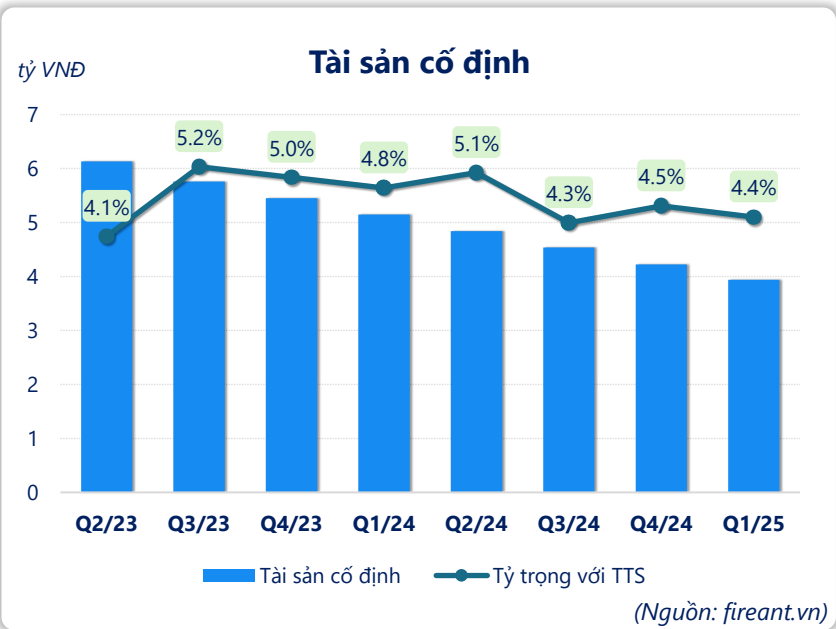
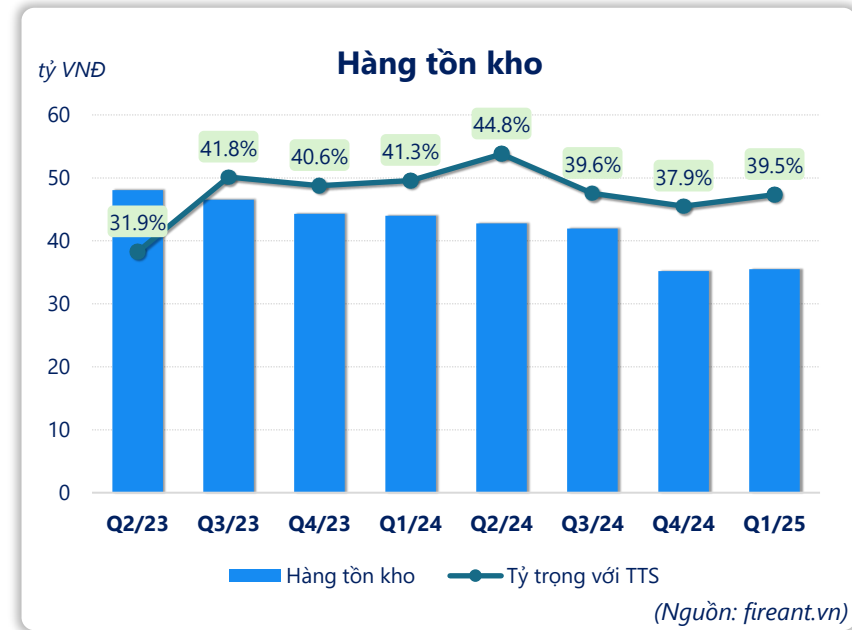
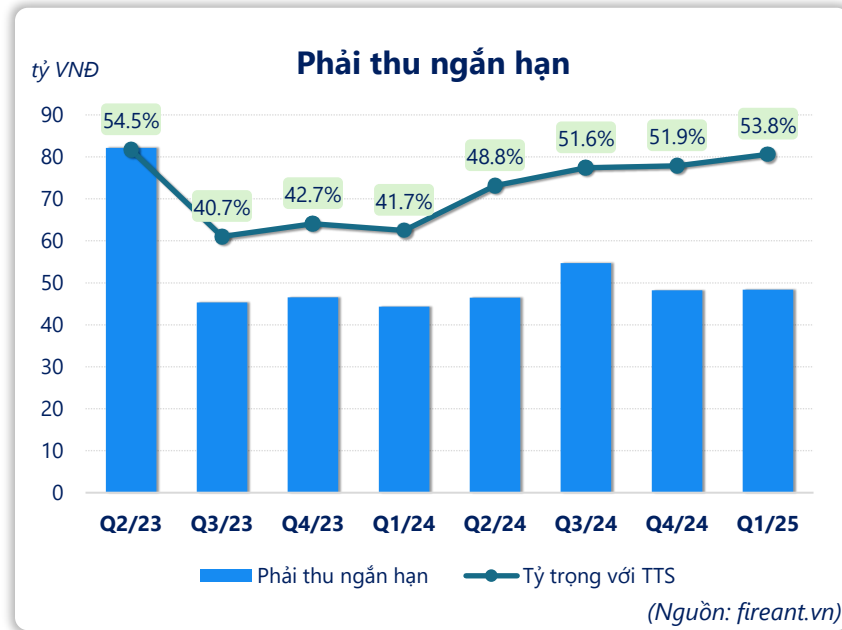
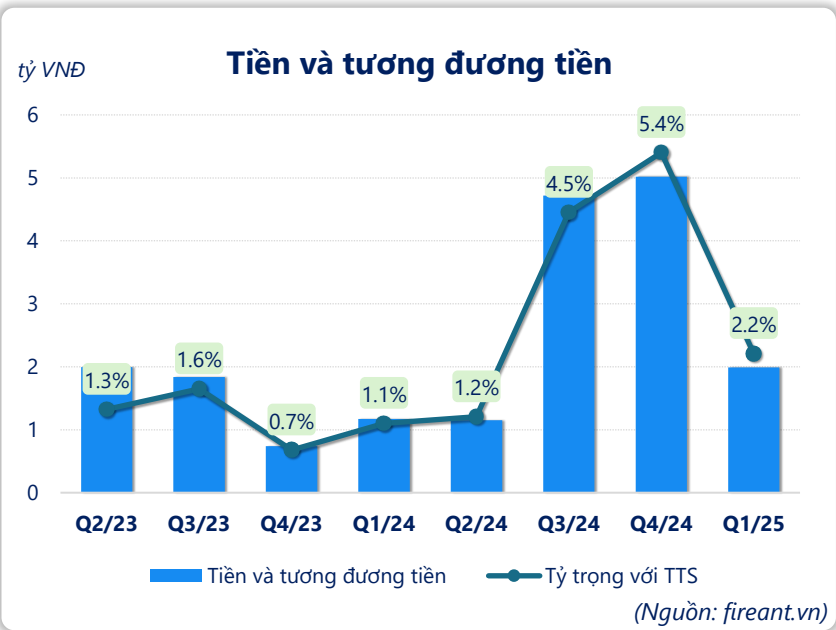
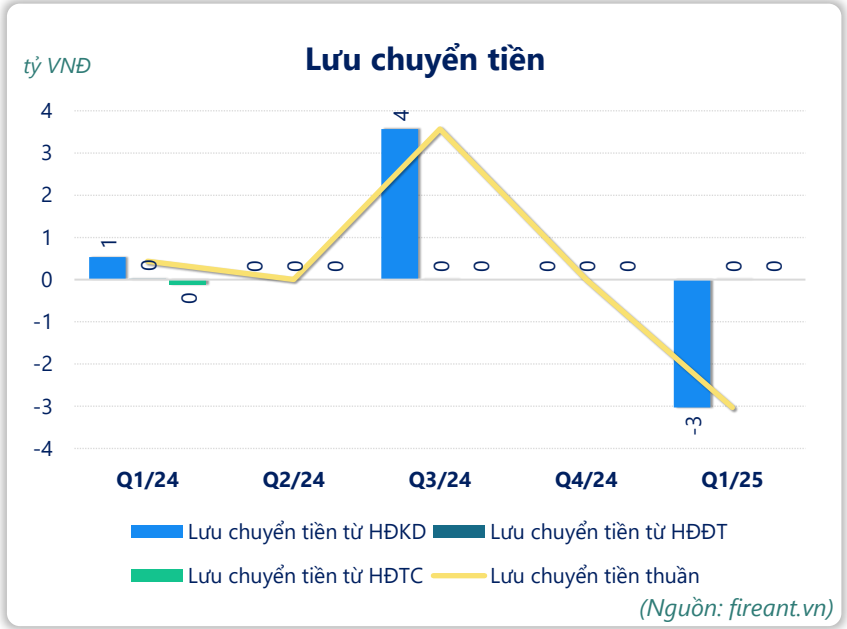
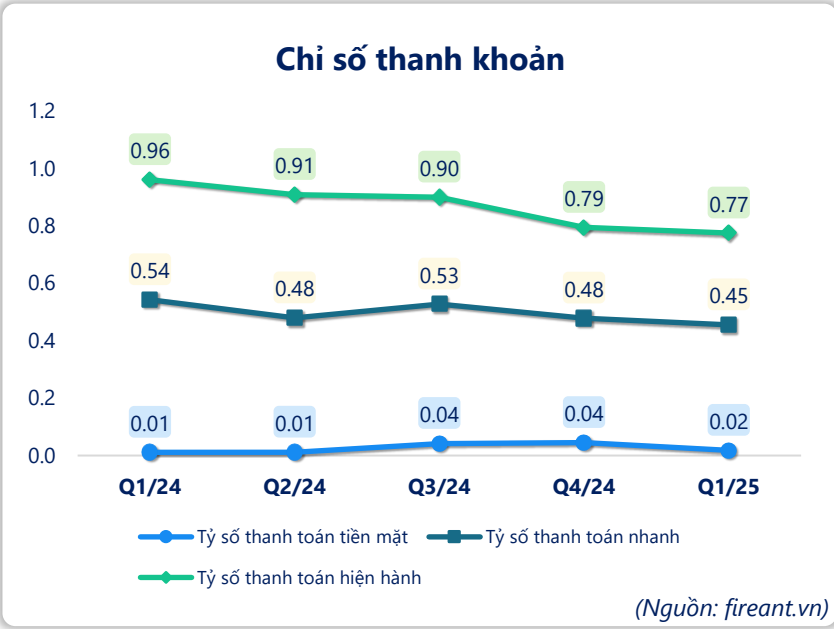
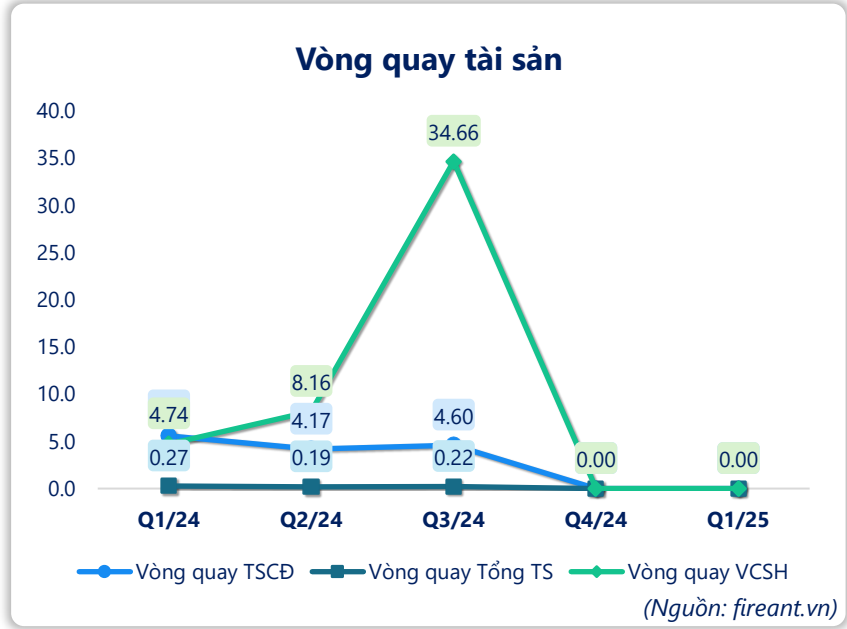
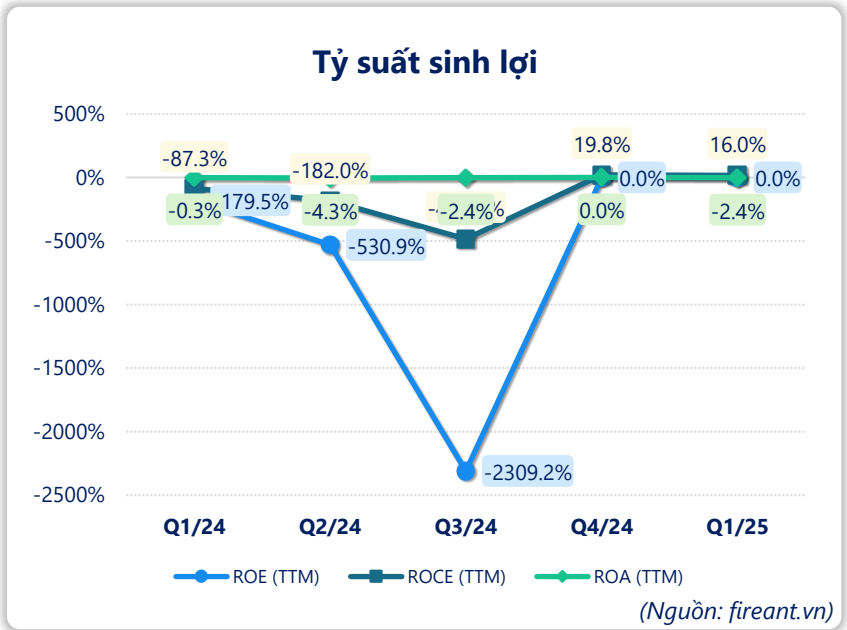
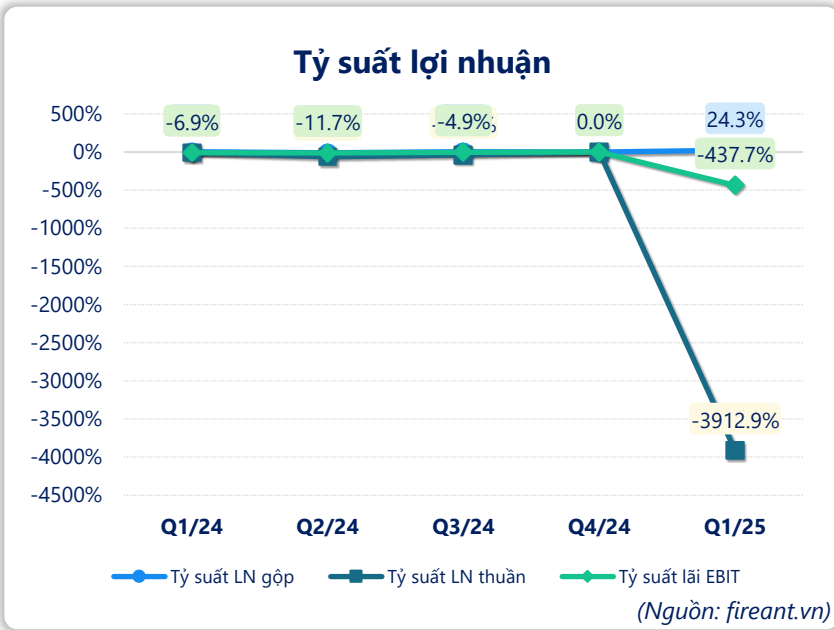
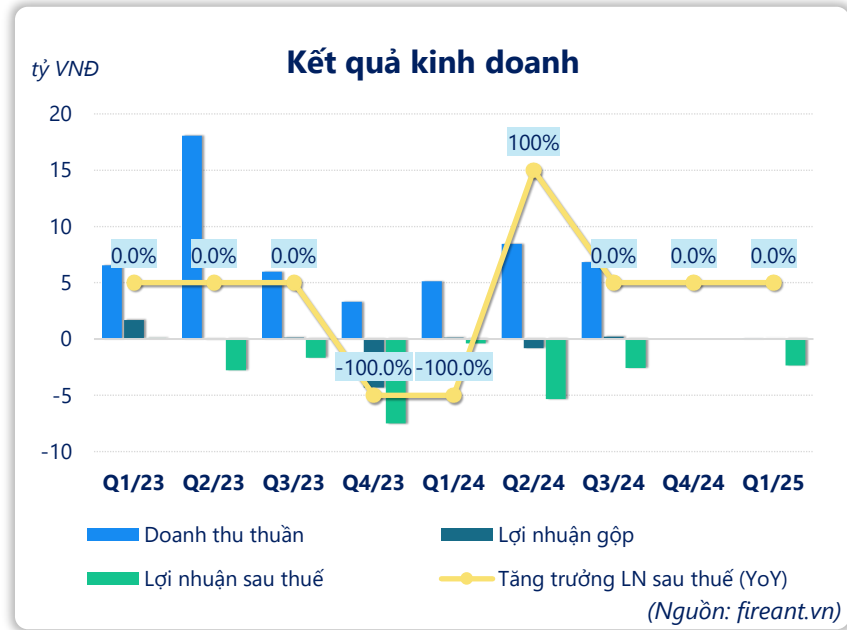


Thông tin giao dịch		31/03/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		4,400
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		6,600
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		4,100
SL cổ phiếu LH		1,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)		33,950
% sở hữu nước ngoài		0.3%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		8
P/E		
EPS		

	YTD	1T	3T	6T
VE8	-4.3%	-10.2%	-4.3%	-21.4%
VNINDEX	2.9%	-0.4%	2.7%	1.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/3/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	90.0	92.9	-3.1%
Tài sản ngắn hạn	86.0	88.6	-2.9%
Tiền và tương đương tiền	1.99	5.02	-60.4%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	48.4	48.2	0.4%
Hàng tồn kho	35.5	35.2	0.8%
Tài sản ngắn hạn khác	0.16	0.16	-1.0%
Tài sản dài hạn	3.96	4.26	-7.0%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	3.94	4.22	-6.8%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	0.03	0.04	-32.8%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	112	112	-0.5%
Nợ ngắn hạn	111	112	-0.5%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	60.6	60.6	0.0%
Phải trả người bán ngắn hạn	17.2	19.8	-13.2%
Nợ dài hạn	0.47	0.47	0.0%
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	-21.6	-19.2	-12.3%
Vốn chủ sở hữu	-21.6	-19.2	-12.3%
Vốn điều lệ	18.0	18.0	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Doanh thu thuần	5.13	8.44	6.82		0.06
Giá vốn hàng bán	5.01	9.27	6.61		0.05
Lợi nhuận gộp	0.11	-0.82	0.21		0.01
Doanh thu HĐTC	0.02	0.01	0.00		0.00
Chi phí TC	0.03	4.35	2.24		2.09
Chi phí lãi vay	0.03	4.35	2.24		2.09
LN trong công ty LKLD	0	0	0		0
Chi phí bán hàng	0	0	0		0
Chi phí QLDN	0.48	0.07	0.55		0.28
LN thuần từ HĐKD	-0.38	-5.24	-2.58		-2.36
Lợi nhuận khác	0	-0.10	0		0
LN trước thuế	-0.38	-5.34	-2.58		-2.36
Lợi nhuận sau thuế	-0.38	-5.34	-2.58		-2.36
LNST của CĐ cty mẹ	-0.38	-5.34	-2.58		-2.36

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0.53	0	3.57	0	-3.03
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0.02	0	0.00	0	0.00
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-0.11	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0.74	0	1.15	0	5.02
Lưu chuyển tiền thuần	0.43	0	3.57	0	-3.03
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	1.17	0	4.72	0	1.99

(Nguồn: fireant.vn)